|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG AN**Số: /TTr-BCA | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2023* |

 **TỜ TRÌNH**

**Về đề nghị xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của**

**Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2020 và căn cú tình hình thực tế liên quan đến hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam trong thời gian qua, Bộ Công an xin trình Chính phủ đề nghị xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH CỦA CÔNG DÂN VIỆT NAM**

**1.** Ngày 15/7/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 76/NQ-CP về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030. Theo đó đã xác định công tác cải cách hành chính phải được tiến hành một cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau. Để triển khai thực hiện mục tiêu cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ, ngày 25/12/2021 Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 10695/QĐ-BCA Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an năm 2022 (được thay thế bởi Quyết định số 430/QĐ-BCA ngày 26/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Bộ Công an Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an) theo đó, Bộ Công an sẽ triển khai thực hiện các thủ tục hành chính ở dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần. Qua nghiên cứu, rà soát Bộ Công an thấy để bảo đảm cơ sở pháp lý thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam[[1]](#footnote-1) ở mức độ 4 cần sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, cụ thể như sau:

**1.1.** Khoản 1 Điều 15 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam quy định “Người đề nghị cấp hộ chiếu nộp tờ khai theo mẫu đã điền đầy đủ thông tin, 02 ảnh chân dung và giấy tờ liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều này; xuất trình Chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn giá trị sử dụng”. Như vậy, theo quy định trên thì người đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nuớc phải trực tiếp thực hiện đề nghị cấp hộ chiếu tại cơ quan quản lý xuất nhập cảnh; do vậy, để thực hiện việc cấp hộ chiếu phổ thông cho công dân ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 cần bổ sung quy định về hình thức, trình tự và thủ tục thực hiện đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông trên môi trường điện tử.

**1.2.** Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam thì trong thời hạn 48 giờ kể từ khi phát hiện hộ chiếu phổ thông bị mất, người bị mất hộ chiếu trực tiếp nộp hoặc gửi đơn báo mất theo mẫu cho Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh nơi thuận lợi, cơ quan Công an nơi gần nhất hoặc đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh tại cửa khẩu hoặc cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nơi thuận lợi. Như vậy, cũng cần nghiên cứu bổ sung quy định về hình thức, trình tự và thủ tục thực hiện báo mất hộ chiếu phổ thông trên môi trường điện tử để bảo đảm cơ sở pháp lý thực hiện.

**1.3.** Theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam thì người đề nghị khôi phục giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông trực tiếp nộp tờ khai và hộ chiếu tại cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an hoặc cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an cấp tỉnh nơi thuận lợi. Để tạo điều kiện thuận lợi công dân trong việc thực hiện đề nghị khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông trên môi trường điện tử cần nghiên cứu, bổ sung quy định này vào Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

**2.** Ngày 15/11/2022, tại Kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XV đã ban hành Nghị quyết số 76/2022/QH15, theo đó, Quốc hội “đồng ý bổ sung thông tin “nơi sinh” vào hộ chiếu cấp cho công dân Việt Nam, đồng thời giao Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để triển khai thực hiện; khẩn trương nghiên cứu, trình Quốc hội xem xét, quyết định việc sửa đổi khoản 3 Điều 6 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, đáp ứng yêu cầu thực tiễn”. Do vậy, việc sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam theo hướng bổ sung thông tin về nơi sinh là thông tin cơ bản trong giấy tờ xuất nhập cảnh là cần thiết.

**3.** Ngày 30/8/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1015/QĐ-TTg phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ; theo đó trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh có thủ tục trình báo mất hộ chiếu phổ thông sẽ được phân cấp giải quyết từ cấp Cục Quản lý xuất nhập cảnh về Công an cấp tỉnh, từ Công an cấp tỉnh về Công an cấp huyện, từ Công an cấp huyện về Công an cấp xã. Do vậy, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 28 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân cho phù hợp.

Đồng thời, ngày 28/7/2022, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quyết định số 5714/QĐ-BCA-V03 phê duyệt phương án đơn giản hóa đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an; theo đó, bãi bỏ quy định nộp bản chụp Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân đối với trường hợp có sự thay đổi thông tin về nhân thân so với thông tin trong hộ chiếu đã cấp lần gần nhất và bãi bỏ quy định nộp Bản sao giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với người chưa đủ 14 tuổi. Do vậy, cần sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 15 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh cho phù hợp.

**4.** Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Điều ước quốc tế thì Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và cơ quan, tổ chức có liên quan đề xuất về việc đàm phán điều ước quốc tế liên quan đến chiến tranh, hòa bình, chủ quyền quốc gia; đồng thời, khoản 1 Điều 8 Luật Điều ước quốc tế cũng quy định các bộ, cơ quan ngang bộ căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn của mình, yêu cầu hợp tác quốc tế, đề xuất Chính phủ về việc đàm phán điều ước quốc tế nhân danh Chính phủ. Bên cạnh đó, Qua thống kê thì Chính phủ Việt Nam đã ký 17 điều ước, thỏa thuận quốc tế với phía nước ngoài và 03 thỏa thuận cấp Bộ liên quan đến nhận trở lại công dân Việt Nam, nội dung tại các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế chủ yếu có nội dung về xác minh nhân thân, giấy tờ có giá trị xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam (phần việc này đều do các đơn vị chức năng của Bộ Công an thực hiện, cụ thể là Cục Quản lý xuất nhập cảnh). Việc tiếp nhận những trường hợp công dân Việt Nam không được nước ngoài cho cư trú thuộc phạm vi lĩnh vực công tác xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam, có liên quan trực tiếp đến vấn đề phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh thuộc chức năng của Bộ Công an. Do đó, quy định rõ Bộ Công an chủ trì, đề xuất, ký kết điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về tiếp nhận trở lại công dân Việt Nam không được phía nước ngoài cho cư trú là phù hợp với chủ trương cắt giảm khâu trung gian, phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

Đồng thời, trước đây theo quy định của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ thì Phó Tùy viên Quốc phòng tại cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài được cấp hộ chiếu ngoại giao, tuy nhiên Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam không quy định trường hợp này thuộc đối tượng được cấp hộ chiếu ngoại giao đã gây khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đối ngoại quốc phòng, ảnh hưởng đến vai trò, vị thế của Cơ quan Tùy viên Quốc phòng Việt Nam ở nước ngoài.

Do vậy, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam cho phù hợp với quy định của Luật Điều ước quốc tế, chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công an trong công tác quản lý nhà nước về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và thực tế công tác của Cơ quan Tùy viên Quốc phòng Việt Nam ở nước ngoài.

**5.** Thời gian qua, tình trạng công dân đề nghị cấp hộ chiếu khi đến hẹn nhận kết quả nhưng không đến nhận hộ chiếu (không đề nghị trả hộ chiếu qua bưu chính công ích) dẫn đến nhiều khó khăn trong công tác trả hộ chiếu cho công dân, cũng như việc quản lý hộ chiếu đã cấp cho công dân mà không đến nhận. Do vậy, cần nghiên cứu bổ sung quy định về việc hủy giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông (Điều 27) đối với các trường hợp đã được cấp hộ chiếu mà không đến nhận kết quả để bảo đảm hiệu quả công tác cấp giấy tờ xuất nhập cảnh nói riêng, công tác quản lý xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam nói chung.

**6.** Điều 17 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam đã quy định các trường hợp được cấp hộ chiếu rút gọn, tuy nhiên chưa bao hàm được nhiều diện đối tượng không có hộ chiếu mà cần về nước ngay, như: người không được phía nước ngoài cho cư trú, nạn nhân mua bán người, ngư dân… Do vậy, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về việc cấp hộ chiếu phổ thông theo thủ tục rút gọn để tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, cũng như phù hợp với thực tiễn.

Từ những vấn đề nêu trên, Bộ Công an thấy việc xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG LUẬT**

**1. Mục đích**

- Bảo đảm cơ sở pháp lý cho việc thực hiện cấp, trình báo mất và khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông qua Cổng dịch vụ công.

- Góp phần đơn giản hóa thủ tục, tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho công dân Việt Nam trong việc cấp giấy tờ xuất nhập cảnh; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và tạo sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

**2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng**

Việc xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam được thực hiện theo các quan điểm chỉ đạo cơ bản sau đây:

- Tiếp tục thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng, phù hợp với Hiến pháp, tạo sự đồng bộ trong hệ thống pháp luật của Nhà nước và phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Tiếp tục bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân Việt Nam trong việc cấp giấy tờ xuất nhập cảnh.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Phạm vi điều chỉnh của dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam không thay đổi so với Luật hiện hành: “Luật này quy định về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về xuất nhập cảnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.”.

**2. Đối tượng áp dụng**

Đối tượng áp dụng của dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam không thay đổi so với Luật hiện hành.

**IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT**

**1. Chính sách cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam, bao gồm thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, đơn giản hóa thủ tục hành chính và phân cấp giải quyết thủ tục hành chính**

**1.1. Mục tiêu của chính sách**:

- Tạo cơ sở pháp lý để thực hiện cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước, trình báo mất và khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông trên môi trường điện tử; tạo điều kiện thuận lợi cho công dân Việt Nam xuất nhập cảnh nhằm góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, cải cách hành chính.

- Tạo cơ sở pháp lý để cải cách hành chính trong việc cấp giấy tờ xuất nhập cảnh cho công dân Việt Nam; phân cấp giải quyết thủ tục hành chính đối với việc trình báo mất hộ chiếu phổ thông.

**1.2. Nội dung chính sách**: Quy định về:

- Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trên môi trường điện tử đối với các thủ tục: đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông, báo mất hộ chiếu phổ thông trên môi trường điện tử, khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông.

**-** Đối với thủ tục đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước: bãi bỏ quy định nộp bản chụp Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân đối với trường hợp có sự thay đổi thông tin về nhân thân so với thông tin trong hộ chiếu đã cấp lần gần nhất và bãi bỏ quy định nộp Bản sao giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với người chưa đủ 14 tuổi. Do vậy, cần sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 15 và Điều 16 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân cho phù hợp.

- Phân cấp giải quyết việc trình báo mất hộ chiếu phổ thông từ cấp Cục Quản lý xuất nhập cảnh về Công an cấp tỉnh, từ Công an cấp tỉnh về Công an cấp huyện, từ Công an cấp huyện về Công an cấp xã.

**1.3. Giải pháp thực hiện chính sách:** Sửa đổi, bổ sung Điều 15, Điều 16, Điều 28 và Điều 32 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam theo hướng bổ sung các nội dung tại **mục 1.2.**

**1.4. Lý do lựa chọn giải pháp:**

- Hiện nay chưa có quy định về việc công dân được đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông, trình báo mất và đề nghị khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông trên môi trường điện tử; cũng như trình tự, thủ tục thực hiện việc này.

- Để phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác cải cách hành chính, nhất là việc áp dụng sự tiến bộ của công nghệ thông tin trong công tác giải quyết thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp góp phần thúc đẩy kinh tế, xã hội phát triển.

**2. Chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công dân Việt Nam trong việc xin thị thực của nước ngoài và trong quá trình xuất cảnh, nhập cảnh; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam; đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật**

**2.1. Mục tiêu của chính sách**:

- Tạo cơ sở pháp lý để bổ sung thông tin “nơi sinh” vào trang nhân thân của hộ chiếu phổ thông, tạo thuận lợi cho công dân khi làm các thủ tục liên quan đến việc xin thị thực nhập cảnh với phía nước ngoài.

- Tạo cơ sở pháp lý để mở rộng đối tượng được cấp hộ chiếu phổ thông theo thủ tục rút gọn.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, đặc biệt là công tác cấp giấy tờ xuất nhập cảnh.

-Tạo sự đồng bộ, thống nhất giữa quy định của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam với Luật Điều ước quốc tế và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**2.2. Nội dung chính sách**: Quy định về:

- Quy định thông tin trên giấy tờ xuất nhập cảnh bao gồm cả thông tin về “nơi sinh”; bổ sung quy định thu thập thông tin về nơi sinh vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

**-** Quy định về việc hủy giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông đối với các trường hợp đã được cấp hộ chiếu mà không đến nhận kết quả để bảo đảm hiệu quả công tác cấp giấy tờ xuất nhập cảnh nói riêng, công tác quản lý xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam nói chúng.

- Quy định Bộ Công an chủ trì đề xuất đàm phán, ký kết các Điều ước quốc tế, Thỏa thuận quốc tế liên quan đến nhận trở lại công dân Việt Nam không được nước ngoài cho cư trú.

- Bổ sung quy định người giữ các chức vụ từ Phó Tùy viên Quốc phòng trở lên tại cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài, phái đoàn thường trực Việt Nam tại các tổ chức quốc tế liên Chính phủ, cơ quan lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài thuộc trường hợp được cấp hộ chiếu ngoại giao.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về các trường hợp, trình tự, thủ tục cấp hộ chiếu phổ thông theo thủ tục rút gọn theo hướng mở rộng đối tượng được cấp hộ chiếu phổ thông theo thủ tục rút gọn.

**2.3. Giải pháp thực hiện chính sách:** Sửa đổi, bổ sung Điều 6, Điều 8, Điều 17, Điều 18, Điều 27, Điều 41, Điều 45 và Điều 46 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam theo hướng bổ sung các nội dung tại **mục 2.2**.

**2.4. Lý do lựa chọn giải pháp:**

**-** Để phù hợp với Nghị quyết số 76/2022/QH15 của Quốc hội khóa XV về bổ sung thông tin “nơi sinh” vào hộ chiếu, tạo dư luận tốt trong xã hội.

- Tạo điều kiện thuận lợi trong việc cấp hộ chiếu cho các trường hợp công dân Việt Nam không được nước ngoài cho cư trú để nhập cảnh Việt Nam.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, đặc biệt là trong công tác cấp, quản lý giấy tờ xuất nhập cảnh.

- Bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, nhất là giữa Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam với Luật Điều ước quốc tế và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện nhiệm vụ đối ngoại quốc phòng của Cơ quan Tùy viên Quốc phòng Việt Nam ở nước ngoài.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

Để bảo đảm triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam cần bảo đảm các nguồn lực sau đây:

**1. Nguồn lực về tài chính**

- Kinh phí để xây dựng, nâng cấp hệ thống phần mềm tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng điện tử; trang bị máy tính, bảo mật, chữ ký số cho các đơn vị, cá nhân có chức năng giải quyết thủ tục hành chính gần 200 tỷ đồng; tuy nhiên, hiện nay để triển khai thực hiện quyết định số 10695/ QĐ-BCA ngày 25/15/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an năm 2022 (được thay thế bởi Quyết định số 430/QĐ-BCA ngày 26/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Bộ Công an Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an), Bộ Công an đã đang triển khai thực hiện dự án này nên về bản chất sẽ không phát sinh chi phí này đối với ngân sách nhà nước.

- Kinh phí tuyên truyền, phổ biến Luật sau khi được Quốc hội thông qua (tổ chức tuyên truyền phổ biến cho các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ; UNBD, Công an 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan) ước tính khoảng 2 tỷ đồng được lấy từ nguồn 20% phí xuất nhập cảnh được trích lại.

**2.** Để bảo đảm triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam sau khi được Quốc hội thông qua, về cơ bản, vẫn sử dụng nguồn nhân lực hiện hành, không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

**VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH QUỐC HỘI XEM XÉT, THÔNG QUA**

Thời gian dự kiến trình Quốc hội khóa XV bổ sung Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 vào kỳ họp thứ 5 (tháng 5/2023) và thông qua dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam vào kỳ họp thứ 6, tháng 10 năm 2023 của Quốc hội khóa XV.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, Bộ Công an xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*Hồ sơ gửi kèm theo: (1) Dự thảo đề cương Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, (2) Báo cáo đánh giá tác động chính sách, (3) Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, (4) Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương và bản chụp các ý kiến tham gia.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);- Bộ Tư pháp (để phối hợp);- Lưu: VT, QLXNC (4b). | **KT. BỘ TRƯỞNG** **THỨ TRƯỞNG****Thượng tướng Lương Tam Quang**  |

1. Các thủ tục: Cấp hộ chiếu phổ thông, khôi phục giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông, trình báo mất hộ chiếu. [↑](#footnote-ref-1)